

Số: 55/2026/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị X có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà Nguyễn Thị L có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Việc rút đơn khởi kiện, đơn yêu cầu phản tố của nguyên đơn, bị đơn là hoàn toàn tự nguyện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217; điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”; giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn T – sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị X – sinh năm 1960. Trú tại: Thôn X, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L – sinh năm: 1974. Trú tại: Thôn H, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Anh Nguyễn Mạnh L1, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn H, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1972. Trú tại: Thôn X, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn P, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn X, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn X, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đắk Lắk.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự được quyền khởi kiện lại theo khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000912 ngày 22/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

- Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị X tự nguyện chịu chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 6.183.000đ (*Sáu triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng*) (trong đó chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.983.000đ; chi phí định giá là 1.200.000đ). Ông T, bà X đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 14 – Đắk Lắk (2);
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, AV;

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Trần Thị Diễm Huyền